TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1623/2025/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 502/2025/TLST – DS ngày 01 tháng 10 năm 2025 về việc tranh chấp *"Kiện đòi lại tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông D, sinh năm 1959

Và bà Đ, sinh năm 1958

Cùng thường trú: 14 L, Khu phố 2, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà M

- Bị đơn: Ông T, sinh năm 1989

Thường trú: 75/44/26 Khu phố K, phường Đ, TP. Hồ Chí Minh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Nguyên đơn ông D, bà Đ và bị đơn ông T thống nhất ông T có trách nhiệm trả lại cho ông D, bà Đ số tiền ông T đang chiếm giữ của ông D, bà Đ tính đến ngày 18/11/2025 là 8.570.986.301 (Tám tỷ năm trăm bảy mươi triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm lẻ một) đồng, trong đó tiền gốc là 8.000.000.000 (Tám tỷ) đồng và tiền lãi là 570.986.301 (Năm trăm bảy mươi triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm lẻ một) đồng. Ông T có trách nhiệm trả lại toàn bộ số tiền nêu trên theo các đợt thanh toán như sau: Đợt 1: Ngày 28/11/2025, thanh toán 1.000.000.000 đồng; Đợt 2: Ngày 25/12/2025, thanh toán 1.500.000.000 đồng; Đợt 3: Ngày 25/01/2026, thanh toán 1.500.000.000 đồng; Đợt 4: Ngày 25/02/2026, thanh toán 500.000.000 đồng; Đợt 5: Ngày 25/03/2026, thanh toán 500.000.000 đồng; Đợt 6: Ngày 25/04/2026, thanh toán 300.000.000 đồng; Đợt 7: Ngày 25/05/2026, thanh toán 300.000.000 đồng; Đợt 8: Ngày 25/06/2026, thanh toán 300.000.000 đồng; Đợt 9: Ngày 25/07/2026, thanh toán 300.000.000 đồng; Đợt 10: Ngày 25/08/2026, thanh toán 300.000.000 đồng; Đợt 11: Ngày 25/09/2026, thanh toán 300.000.000 đồng; Đợt 12: Ngày 25/10/2026, thanh toán 300.000.000 đồng; Đợt 13: Ngày 25/11/2026, thanh toán 300.000.000 đồng và Đợt 14: Ngày 25/12/2026, thanh toán 1.170.986.301 đồng. Ông T còn phải thanh toán

số tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ mà ông T chậm thanh toán theo mức lãi suất 10%/ năm kể từ ngày 19/11/2025 cho đến khi ông T trả hết toàn bộ số tiền trên. Trường hợp bị đơn ông T vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền ông T phải thanh trả lại cho ông D, bà Đ một lần.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn ông T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 58.258.493 (Năm mươi tám triệu hai trăm năm mươi tám nghìn bốn trăm chín mươi ba) đồng.

+ Trả lại cho ông D, bà Đ số tiền tạm ứng án phí 58.492.150 (Năm mươi tám triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn một trăm năm mươi) đồng, theo biên lai thu số 0021739 ngày 01/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự số 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (Đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014)".

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSNDKV7, TP. HCM;
- Phòng THADSKV7, TP. HCM;
- Hai bên đ/sự;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Trần Văn Thăng